TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST
Ngày: 16 -12 – 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ
Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mỹ An
Ông Nguyễn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 202 1 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2021/HSST- QĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Thành T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1979 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn T1, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn C, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh D (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1948); vợ Huỳnh Thị Thảo N (sinh năm 1982); có 02 con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: Ngày 16/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" (tại bản số 23), chấp hành xong hình phạt tù tháng 4/2017, chưa nộp tiền án phí; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/6/2004, Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù giam về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", chấp hành án xong ngày 01/02/2005 (tại bản án số 29); ngày 12/7/2021, Công an huyện D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Ngô Thắng Huy H, sinh năm 1988
Nơi cư trú: Tổ dân phố P2, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:
+ Ông Nguyễn Phúc Kháng, sinh năm 1985
Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.
+ Ông Nguyễn C, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Ph, thành phố T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thành T là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy từ năm 2017 đến nay và không có việc làm ổn định. Khoảng 10 giờ 30 ngày 22/6/2021, T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Attila, số khung RLGKA12MDBD009397, số máy VMVT3DD009397, gắn biển kiểm soát 79H5 3869 đi xin việc làm tại các công trình xây dựng trên địa bàn huyện D. Khi đến khu vực thôn Bình Khánh, xã Diên Hòa, T thấy có 01 công trình đang xây dựng, nên đi vào xin việc nhưng không gặp ai. Lúc này, T phát hiện có 01 thang xếp bằng kim loại hình chữ "A" của ông Ngô Thắng Huy H (là chủ thầu xây dựng công trình) đang dựng ở góc tường, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. T đi đến xếp chiếc thang lại, cầm trên tay đi được khoảng 5m, thì bị ông H và ông Nguyễn Phúc K phát hiện bắt giữ giao cho cơ quan Công an xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 52 ngày 24/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D kết luận: 01 thang xếp bằng kim loại hình chữ "A" có giá trị 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSDK ngày 11/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Phan Thành T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện D giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên điều luật, tội danh áp dụng đối với bị cáo Phan Thành T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét; về vật chứng vụ án: 01 thang xếp bằng kim loại hình chữ "A" đã trả lại cho bị hại nên không xem xét, 01 xe môtô nhãn hiệu SYM, kiểu dáng Attila, số khung RLGKA12MDBD009397, số máy VMVT3DD009397 đề nghị trả lại cho bị cáo T, 01 biển kiểm soát 79H5 - 3869, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã chuyển giao cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện D để xử lý theo quy định pháp luật nên không xem xét; về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Phan Thành T tại phiên tòa thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy

tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, xét việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết, xét xử vụ án trên nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Về trách nhiệm hình sự của bị cáo Phan Thành T:

Tại phiên toà, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã nêu. Lời khai trên của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, tại thôn Bình Khánh, xã Diên Hòa, huyện D, lợi dụng sự sơ hở của bị hại ông Ngô Thắng Huy H trong việc quản lý, trông coi tài sản, bị cáo T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 thang xếp bằng kim loại hình chữ "A" có giá trị 4.000.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Phan Thành T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng số 46/CT-VKSDK ngày 11/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hoà truy tố bị cáo Phan Thành T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Phan Thành T:

Xét hành vi phạm tội do bị cáo Phan Thành T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ sức khỏe, không chịu lao động để kiếm thu nhập hợp pháp mà thường xuyên thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cho bản thân. Mặt khác, bị cáo hiện là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Việc bị cáo T tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ ngang nhiên, xem thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo.

Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo T.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông H vắng mặt nhưng tại đơn gửi cho Tòa án ông H trình bày đã nhận lại tài sản trộm cắp, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô kiểu dáng Attila, số khung RLGKA12MDBD009397, số máy VMVT3DD009397 thu giữ của bị cáo Phan Thành T, xét hiện không xác định rõ chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên là ai. Để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho chủ tài sản

có liên quan đến chiếc xe trên, Hội đồng xét xử xét cần tiếp tục tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D trong thời hạn 01 năm tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ai là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên thì liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Khánh Hòa để nhận lại, hết thời gian trên mà không có ai đến nhận thì Chi cục thi hành án dân sự huyện D trả lại cho bị cáo Phan Thành T theo quy định pháp luật.

- Đối với: 01 biển kiểm soát 79H5 - 3869, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã chuyển giao cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện D để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp nên Hội đồng xét xử xét không xem xét; 01 thang xếp bằng kim loại hình chữ "A" đã trả lại cho bị hại Ngô Thắng Huy H nên Hội đồng xét xử xét không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo Phan Thành T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm h khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Phan Thành T 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tạm giữ 01 xe mô tô kiểu dáng Attila, số khung RLGKA12MDBD009397, số máy VMVT3DD009397 trong thời hạn 01 (một) năm tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ai là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên thì liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Khánh Hòa để nhận lại, hết thời hạn nêu trên, không có ai liên hệ nhận tài sản trên thì Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Khánh Hòa trả lại cho bị cáo Phan Thành T (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2021 giữa Công an huyện D với Chi cục thi hành án dân sự huyện D).

3. Về án phí: Bị cáo Phan Thành T nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Lệ